

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁ VIỆT-TIỆP**

Năm báo cáo: **2023**

## I. THÔNG TIN CHUNG

### 1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch: VIET-TIEP LOCK JOINT STOCK COMPANY

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100100537

Vốn điều lệ: 106.500.000.000 VND

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 106.500.000.000 VND

Địa chỉ: Tổ 47, Thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội

Số điện thoại: 043 8833642; 043 8820023

Số fax: 043 8832201

Website: <http://www.khoaviettiep.com.vn>

Mã cổ phiếu (nếu có):

#### ❖ *Quá trình hình thành và phát triển*

Công ty cổ phần Khóa Việt-Tiếp được thành lập ngày 17 tháng 7 năm 1974 theo quyết định số 223/7/7/1974 của UBND Thành phố Hà Nội do Cộng hoà CZECH-SLOVAKIA trang bị toàn bộ, chính thức sản xuất năm 1975, công suất thiết kế: 1.000.000 sản phẩm/năm và 200 lao động.

Năm 1994 đổi tên thành Xí nghiệp Khóa Việt-Tiếp theo QĐ số 2006/QĐ-UB ngày 13/9/1994 của UBND Thành phố Hà Nội; sản lượng sản xuất 1,2 triệu khoá/năm, 293 lao động.

Năm 1999: sản lượng sản xuất 3 triệu khoá/năm, 600 lao động

Năm 2001: sản lượng sản xuất 5 triệu khoá/năm với trên 50 loại sản phẩm

Năm 2004: sản lượng sản xuất trên 7,5 triệu khoá với trên 80 loại sản phẩm

Năm 2005: chuyển đổi hình thức sở hữu từ DNNN sang công ty cổ phần theo QĐ số 1976/QĐ-UB của UBND Thành phố Hà Nội; vốn Nhà nước chiếm 39,99%, còn lại là của các cổ đông khác (chủ yếu là người lao động); năng lực sản xuất trên 15 triệu sản phẩm/năm với 200 loại sản phẩm; tốc độ tăng trưởng từ 10-20%/năm.

Năm 2020 sản lượng sản xuất trên 20 triệu khoá/năm

Sản phẩm Khóa Việt-Tiếp được tặng nhiều danh hiệu về chất lượng, được người tiêu dùng bình chọn “Hàng Việt Nam chất lượng cao” liên tục từ năm 1997 đến nay.

Sản phẩm Khóa Việt-Tiếp lọt Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam VNR500 năm 2019 do Công ty CP báo cáo đánh giá và báo Vietnamnet công bố.

Công ty Cổ phần Khóa Việt-Tiếp đạt danh hiệu: Doanh nghiệp tiêu biểu Việt Nam ASEAN do Hội phát triển hợp tác Việt Nam-ASEAN chứng nhận năm 2020

Sản phẩm Khóa Việt-Tiếp đạt Top 1 Hàng Việt Nam được người tiêu dùng yêu thích năm 2021 do Sở Công thương và Ban chỉ đạo cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam tổ chức.

Top 10 Thương hiệu tiêu biểu ngành xây dựng lần thứ IV do người đọc Báo xây dựng bình chọn năm 2021.

Khóa Việt-Tiếp thương hiệu quốc gia Việt Nam do Bộ công thương chứng nhận năm 2022.

Top 1 Hàng Việt Nam được người tiêu dùng yêu thích năm 2023.

Tôn vinh Sản phẩm công nghiệp chủ lực thành phố Hà Nội năm 2023.

❖ **Các sự kiện khác.**

Năm 2003: Công ty được tặng Huân chương Lao động hạng Nhất, năm 2008 được tặng Huân chương Độc lập Hạng Ba

Năm 2014: Công ty đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhì

Công ty áp dụng hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với “TCVN ISO 9001-2015”, áp dụng KAIZEN/5S để giảm lãng phí và cải tiến hiệu quả hoạt động doanh nghiệp.

## **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

Ngành nghề kinh doanh: (Các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).

*Sản xuất, kinh doanh các loại khoá và mặt hàng cơ kim khí cho nhu cầu thị trường trong và ngoài nước.*

Địa bàn kinh doanh: (Các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).

Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

## **3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

### **a) Mô hình quản trị.**

### **b) Cơ cấu bộ máy quản lý**

**c) Các công ty con, công ty liên kết:** (Danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết):

Công ty liên kết: Công ty Cổ phần Novo-Việt Tiếp

Địa chỉ: Thôn Viên Nội, xã Vân Nội, huyện Đông Anh, TP Hà Nội

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất yan vòi nước

Vốn điều lệ thực góp: 28.800.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu 36%

## **4. Định hướng phát triển**

### **a) Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.**

Giá trị sản xuất công nghiệp 640 tỷ đồng

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 900 tỷ đồng

Sản phẩm sản xuất quy đổi 16,8 triệu sản phẩm quy đổi.

Doanh thu bán sản phẩm nhóm 12 chiếm tỷ trọng  $\geq 4\%$  doanh thu bán hàng.

Thu nhập bình quân đầu người 8,7 triệu đồng/người/tháng

**b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn.**

Tập trung cho công tác phát triển sản phẩm mới, phát triển các dòng khóa điện tử, khóa thông minh.

Tập trung mở rộng thị trường xuất khẩu.

Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Đảm bảo đủ công ăn việc làm cho người lao động, đóng góp ngân sách nhà nước theo luật định, tham gia ủng hộ các quỹ từ thiện, xã hội.

**5. Các rủi ro**

Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của của Công ty:

Tình hình sản xuất kinh doanh của công ty phụ thuộc nhiều vào thị trường. Sản phẩm của công ty phải cạnh tranh khốc liệt với sản phẩm của các doanh nghiệp sản xuất trong nước và sản phẩm có nguồn gốc xuất xứ nhập ngoại.

Nạn hàng giả, hàng nhái, ảnh hưởng lớn đến công tác tiêu thụ sản phẩm của công ty.

Do khó khăn chung của nền kinh tế trong nước, tình hình bất ổn về trình độ trên thế giới, giá cả vật tư hàng hóa, nguyên, nhiên vật liệu, dịch vụ biến động, thị trường bất động sản và xây dựng trầm lắng, việc đưa sản phẩm vào các công trình xây dựng vẫn còn nhiều khó khăn.

**II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: (Các kết quả đạt được trong năm. Những thay đổi, biến động lớn về chiến lược kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận, chi phí, thị trường, sản phẩm, nguồn cung cấp...vvv.)

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	889.946.821.273	753.001.456.932	(15,39)
Các khoản giảm trừ doanh thu	419.987.000	100.140.416	(76,16)
<b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>889.526.834.273</b>	<b>752.901.316.516</b>	<b>(15,36)</b>
Giá vốn hàng bán	769.681.594.908	647.706.367.612	(15,85)

<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>119.845.239.365</b>	<b>105.194.948.904</b>	<b>(12,22)</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	1.735.251.670	1.665.265.523	(4,03)
Chi phí tài chính	3.068.718.575	2.963.868.874	(3,42)
Chi phí bán hàng	49.717.677.901	45.338.233.638	(8,81)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	30.865.799.874	28.460.899.330	(7,79)
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>37.928.294.685</b>	<b>30.097.212.585</b>	<b>(20,65)</b>
Thu nhập khác	662.289.231	1.102.657.833	66,49
Chi phí khác	582.391.971	44.723.070	(92,32)
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>79.897.260</b>	<b>1.057.934.763</b>	<b>1.224,12</b>
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>38.008.191.945</b>	<b>31.155.147.348</b>	<b>(18,03)</b>
Chi phí thuế TNDN hiện hành	7.518.421.252	6.234.457.559	(17,08)
Chi phí thuế TNDN hoãn lại			
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>30.489.770.693</b>	<b>24.920.689.789</b>	<b>(18,27)</b>

## 2. Tổ chức và nhân sự

a) *Danh sách Ban điều hành:* (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác).

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT	113.280	1,064	
2	Lê Đức Phương	TV.HĐQT - Tổng giám đốc	17.000	0,160	

3	Nguyễn Văn Hùng	TV.HĐQT-Phó TGD	22.500	0,211	
4	Lê Tràng Thắng	TV. HĐQT	8.000	0,075	
5	Nguyễn Văn Dũng	TV.HĐQT	13.000	0.122	
6	Ngô Thị Thuý Hà	T.BKS	97.000	0,911	
7	Hoàng Anh Tuấn	TV.BKS	16.500	0,155	
8	Vũ Thị Hà	TV.BKS	0	0	
9	Trần Ngọc Thương	TP. Kế toán	10.600	0,100	

**b) Những thay đổi trong ban điều hành:** (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm).

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thay đổi

Số lượng cán bộ, nhân viên bình quân: 664 người

Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

## 2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

### a) Các khoản đầu tư lớn:

Hoàn thiện đầu tư xây dựng văn phòng tại chi nhánh Cần Thơ, mua sắm máy móc thiết bị nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, Tổng số tiền: 17.381.223.215 đồng

**b) Các công ty con, công ty liên kết:** (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết):

Công ty Cổ phần Novo-Việt Tiệp năm 2022 kết quả kinh doanh: Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 65.768.470.347 đồng; Lợi nhuận sau thuế: 44.378.877 đồng; tương ứng với phần vốn góp 36% lãi: 15.976.395 đồng.

Năm 2023 công ty kinh doanh có lãi tuy nhiên doanh thu chưa cao nên lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh chưa được cao.

## 3. Tình hình tài chính

### a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	%tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	536.494.576.623	510.681.326.424	(4,81)
Doanh thu thuần	889.526.834.273	752.901.316.516	(15,36)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	37.928.294.685	30.097.212.585	(20,7)
Lợi nhuận khác	79.897.260	1.057.934.763	1.224,1
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	38.008.191.945	31.155.147.348	(18,0)
Lợi nhuận sau thuế	30.489.770.693	24.920.689.789	(18,3)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)			

Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất).

**b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	%tăng/giảm
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	2,416	2,481	2,690
TSLĐ/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,405	0,308	(23,95)
(TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,373	0,345	(7,51)

+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,594	0,527	(11,28)
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	2,369	1,905	(19,59)
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,658	1,474	(11,10)
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/DTT	0,034	0,033	(2,94)
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	0,091	0,074	(18,68)
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng TS	0,057	0,049	(14,04)
+ Hệ số Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD/DTT	0,043	0,040	(6,98)

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần: 10.650.000 cổ phần

Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 10.650.000 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật: không.

Điều lệ Công ty: *Cổ phần của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát không được chuyển nhượng trong thời gian giữ chức.*

### b) Cơ cấu cổ đông:

Chỉ tiêu	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %
+ Cổ đông lớn	4.258.500	39,99
+ Cổ đông nhỏ	6.391.500	60,01
+ Cổ đông tổ chức	4.258.500	39,99
+ Cổ đông cá nhân	6.391.500	60,01
+ Cổ đông trong nước	10.650.000	100

+ Cổ đông nước ngoài	0	0
+ Cổ đông Nhà nước	4.258.500	39,99
+ Cổ đông khác	6.391.500	60,01

c) *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:* Không có.

d) *Giao dịch cổ phiếu quỹ:* Không có.

e) *Các chứng khoán khác:* Không có

### III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

#### 1. Đánh giá kết quả SXKD đời sống xã hội

a) Giá trị SXCN: 537,35 tỷ đồng; So với kế hoạch đạt 88,09%; So với cùng kỳ đạt 81,65%.

b) Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt: 750,18 tỷ đồng; so với kế hoạch đạt 88,25%; so với cùng kỳ đạt 84,29%.

Trong đó: Doanh thu bán SPM đạt 12,4 tỷ đồng.

c) Tổng sản phẩm sản xuất đạt: 14,38 triệu sản phẩm quy đổi; So với kế hoạch đạt 87,15%; So với cùng kỳ đạt 85,49%.

d) Nộp ngân sách đạt: theo đúng luật định.

e) Về đời sống, việc làm:

Công ty vẫn duy trì đời sống, việc làm ổn định cho người lao động đảm bảo thu nhập bình quân đầu của người lao động đạt 8,5 triệu đồng/người/tháng đã đề ra.

Công ty đã tổ chức cho CBCNV đi tham quan nghỉ mát hè 2023 kết hợp kỷ niệm 49 năm ngày thành lập công ty với tổng số tiền trên 2,68 tỷ đồng.

Cung cấp đủ dụng cụ BHLĐ và đóng đủ BHXH, Bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo luật định của Nhà nước.

Từng bước cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, sắp xếp lại sản xuất, đầu tư các thiết bị tự động vào sản xuất để thay đổi công nghệ giảm sức lao động cho người lao động.

Duy trì việc trích thưởng bằng tiền cho con CBCNV đạt thành tích xuất sắc trong học tập với tổng số tiền 80 triệu đồng.

f) Công tác sản phẩm mới đã cho ra được một số loại sản phẩm mới như tay ốp 12429, 12408; bộ khóa Inox 04763, 04863...

g) Công tác đầu tư đổi mới công nghệ 6 tháng đầu năm vẫn chậm, 6 tháng cuối năm đã được đẩy nhanh và quyết liệt hơn, một số thiết bị đầu tư bước đầu phát huy được hiệu quả.

h) Công tác quản lý có những thay đổi, đi đúng định hướng của Hội đồng quản trị với mục tiêu từng bước hiện đại hoá Công ty.



- i) Công tác bán hàng và thị trường hết sức khó khăn, công ty đã quan tâm hết mức đối với khách hàng (Hội nghị khách hàng toàn quốc và hội thảo khách hàng tại nước ngoài), cán bộ phụ trách đã nỗ lực nhưng chưa có đổi mới.
- j) Vốn SXKD của công ty được bảo toàn và phát triển.
- k) An ninh, trật tự an toàn trong công ty được giữ vững và ổn định. Nội bộ đoàn kết thống nhất ý chí và hành động. Mọi thành viên trong công ty phấn khởi tin tưởng vào sự trưởng thành của công ty; tạo động lực mạnh mẽ để thực hiện thắng lợi kế hoạch năm 2023 và những năm tiếp theo.

## 2. Tình hình tài chính

### a) Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Đầu kỳ	Cuối kỳ	Tăng/Giảm	% tăng/giảm
<b>Tổng tài sản</b>	536.494.576.623	510.681.326.424	(25.813.250.199)	(4,81)
Trong đó:				
+ Tiền và các khoản tương đương tiền	57.608.483.290	42.088.481.521	(15.520.001.769)	(26,94)
+ Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	10.000.000.000	26.000.000.000	16.000.000.000	160,00
+ Các khoản phải thu ngắn hạn	15.243.699.367	8.108.295.467	(7.135.403.900)	(46,81)
+ Hàng tồn kho	351.936.390.209	328.047.215.405	(23.889.174.804)	(6,79)
+ Tài sản ngắn hạn khác	5.691.393.930	5.935.708.583	244.314.653	4,29
+ Tài sản cố định	70.312.729.284	75.107.498.053	4.794.768.769	6,82
+ Tài sản dở dang dài hạn	85.185.185	-	(85.185.185)	
+ Tài sản dài hạn khác	399.603.986	161.059.628	(238.544.358)	(59,70)

Nợ phải thu xấu:

Đầu kỳ: 2.887.607.236 đồng, đã trích lập DP: 2.887.607.236 đồng

Cuối kỳ: 2.837.607.236 đồng, đã trích lập DP: 2.837.607.236 đồng

Số dư nợ phải thu khó đòi giảm 50.000.000 đồng, số trích lập DP giảm 50.000.000 đồng do tăng khoản hoàn nhập.

Nợ phải thu xấu cuối năm 2.837.607.236 đồng, chiếm tỷ trọng 0,55 % so với tổng tài sản; vì vậy tài sản xấu ảnh hưởng không đáng kể đến kết quả hoạt động kinh doanh.

**b) Tình hình nợ phải trả**

Tình hình nợ hiện tại: dư nợ mức bình thường, trong tầm kiểm soát của doanh nghiệp, không có biến động lớn về các khoản nợ.

Chỉ tiêu	Đầu kỳ	Cuối kỳ	Tăng/Giảm	% tăng/giảm
Tổng số Nợ phải trả	199.916.340.063	176.161.377.144	(23.754.962.919)	(11,88)
Trong đó:				
+ Nợ ngắn hạn	179.945.209.171	162.950.524.794	(16.994.684.377)	(9,44)
+ Nợ dài hạn	19.971.130.892	13.210.852.350	(6.760.278.542)	(33,85)

Không có nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hồi đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty là 61.282.163 đồng, không ảnh hưởng chênh lệch lãi vay.

**3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

**4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

**a) Mục tiêu 2024**

**❖ Các chỉ tiêu SXKD năm 2024 cụ thể như sau:**

- Giá trị SXCN: 640 tỷ đồng.
- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 900 tỷ đồng.
- Doanh thu sản phẩm nhóm 12 chiếm tỷ trọng  $\geq 4\%$  doanh thu bán hàng.
- Tổng sản phẩm sản xuất quy đổi: 16,8 triệu SP quy đổi.
- Thu nhập bình quân: 8,7 triệu đồng/người/tháng.
- Nộp ngân sách: Hoàn thành 100% theo kết quả SXKD.
- SXKD có lãi, bảo toàn và phát triển vốn, phần đầu đảm bảo cổ tức cho cổ đông từ 15% so vốn điều lệ.

**❖ Về đời sống việc làm**

- Duy trì đời sống, việc làm ổn định cho người lao động, phần đầu đạt chỉ tiêu tổng thu nhập bình quân trở lên và các quyền lợi khác đối với người lao động theo quy định của pháp luật.
- Tổ chức cho CBCNV đi tham quan nghỉ mát, trang bị đủ dụng cụ BHLĐ và đóng đầy đủ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo quy định của nhà nước.
- Chăm lo, cải tạo môi trường điều kiện làm việc cho người lao động.

**❖ Giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn công ty.**

**❖ Các hoạt động xã hội:** Làm tốt, duy trì kết quả đạt được của năm 2023.

- Các tổ chức quần chúng phấn đấu từ giữ vững danh hiệu đạt được của năm 2023 trở lên.

#### **b) Giải pháp:**

##### **❖ *Củng cố công tác điều hành:***

- Mọi thành viên phải tuân thủ hệ thống, rà soát, kiểm tra, giám sát các hoạt động hàng ngày. Việc tuân thủ hệ thống, ngăn ngừa các lỗi xảy ra trong quá trình sản xuất, giao trách nhiệm cụ thể, có đánh giá thưởng phạt nghiêm minh.

- Tự đào tạo lại, không để sản phẩm không đủ điều kiện bán hàng vào kho thành phẩm. Tăng cường giám sát, kiểm tra quá trình sản xuất đặc biệt là khâu cuối cùng (lắp ráp và bao gói).

- Yêu cầu bộ máy điều hành phải cụ thể hóa từng việc, giải quyết tất cả các vướng mắc có thời hạn, xem xét kỹ đào tạo kỹ năng điều hành cho bộ máy điều hành.

##### **❖ *Về công tác quản lý:***

- Gắn trách nhiệm đến từng cá nhân, tổ sản xuất, đến các đơn vị, phòng ban. Yêu cầu các đồng chí cán bộ soát xét các giấy tờ, chứng từ, văn bản kỹ lưỡng, tránh quan liêu từ các khâu đơn giản (xuất nhập vật tư vào sản xuất, quản lý thanh quyết toán,...).

- Giải quyết dứt điểm các vướng mắc bằng cách tăng cường trao đổi để đưa ra các giải pháp, tránh những vướng mắc trong khi thực hiện giữa các đơn vị.

- Rà soát, sửa đổi bổ sung một số nội quy quy chế cho phù hợp với điều kiện thực tế như: Quy chế tiền lương, Quy chế khoán và sử dụng nước máy,...

##### **❖ *Về công tác bán hàng :***

- Cần tiếp xúc khách hàng thường xuyên, tìm các giải pháp mới để bán khóa, phụ kiện nhôm và khóa điện tử.

- Đề xuất các giải pháp bán hàng phù hợp, tham mưu, định hướng tốt cho công tác SPM, cho Lãnh đạo công ty các sản phẩm cần bổ sung đặc biệt quan tâm sản phẩm nhóm 12.

##### **❖ *Về công tác sản phẩm mới:***

- Đa dạng các sản phẩm cho cửa nhôm hệ. Hoạch định lại các sản phẩm khóa điện tử, bổ sung thêm các sản phẩm khóa số cơ khí và cải tiến các sản phẩm hiện có cho phù hợp.

- Nghiên cứu, đánh giá lại thị trường Profile nhôm để có sản phẩm phù hợp với thị trường và xu thế phát triển cửa nhôm.

- Tìm kiếm phát triển sản phẩm phù hợp với công nghệ đúc, phay CNC để có thêm việc làm, tăng doanh thu, khai thác hiệu quả thiết bị đầu tư.

##### **❖ *Về công tác đầu tư:***

Tiếp cận thực tế nhiều hơn, chuyển đổi tất cả các sản phẩm bao gói dán bì màng nhựa sang bao gói dán 2 màng PVC trong quý I/2024. Mở rộng đầu tư thiết bị gia công chi tiết cho phụ kiện cửa nhôm, xóa bỏ nguyên công dũa bi cho các loại sản phẩm, đầu tư công nghệ lắp ráp tự động ổ khóa,... khai thác tốt các thiết bị mới đầu tư.

❖ **Về công tác kỹ thuật:**

Tìm các giải pháp để giảm chi phí sản xuất, cải tiến nguyên công thủ công (khử via : đúc kềm, nhôm, đột dập). Rà soát lại định mức vật tư, định mức tiền lương tại các máy tổ hợp tự động ở các đơn vị sản xuất. Cùng cố lại đội ngũ KCS, xem xét điều chuyển nhân viên không đạt yêu cầu, mắc nhiều lỗi trong công tác kiểm tra, luân chuyển đội ngũ.

❖ **Công tác bán hàng Marketing:**

Giao chỉ tiêu doanh thu từ sản phẩm nhóm 12 vào KPIs hàng tháng cho các đơn vị bán hàng. Chỉ đạo Trưởng đơn vị giao chỉ tiêu cho từng nhân viên để thực hiện gắn với quy chế trả lương khối bán hàng. Tăng cường giới thiệu và bán sản phẩm khóa, phụ kiện cửa nhôm hệ đến các đại lý, khách hàng. Kiên trì tiếp cận, giới thiệu tới các cửa hàng bán sản phẩm phụ kiện, các nhà sản xuất cửa nhôm. Bộ phận Marketing làm tốt công tác tuyên truyền hàng giả hàng nhái của công ty tới khách hàng và người tiêu dùng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, các chương trình quảng bá, quảng cáo nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày thành lập công ty.

❖ **Công tác khác :**

Phát động các phong trào thi đua thúc đẩy hoàn thành nhiệm vụ năm 2024 trước thời hạn lập thành tích chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

##### **1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty**

###### **a) Về thị trường và bán hàng.**

- Năm 2023 là năm hết sức khó khăn về công tác thị trường, bán hàng. Đầu năm lãi suất rất cao, cuối năm kinh tế suy giảm đặc biệt là thị trường nhà đất, trái phiếu.

- Công ty đã đưa ra những quyết sách kịp thời, thay đổi chính sách bán hàng năng động phù hợp, khối bán hàng đã tham mưu cho lãnh đạo công ty trong năm tổ chức Hội nghị khách hàng toàn quốc và tổ chức cho khách hàng lớn dự Hội thảo ở Đài Loan để tăng sự gắn kết.

- Đã duy trì việc nhận diện thương hiệu bằng các biển quảng cáo tầm lớn, quảng cáo trên đài phát thanh VOV giao thông.

###### **b) Tổ chức sản xuất và quản lý:**

- Tổ chức và quản lý sản xuất còn nhiều hạn chế, đặc biệt là quản lý hệ thống còn để nhiều sản phẩm lỗi nhập kho thành phẩm (từ quản lý ở các xí nghiệp đến công tác kiểm tra KCS).

- Công tác quản lý lỏng lẻo thiếu cụ thể, tỷ mỉ; các vướng mắc trong quản lý và sản xuất giải quyết thiếu triệt để, kéo dài gây lãng phí.

- Quản lý tiền, hàng, quản lý lao động, an ninh quốc phòng thực hiện tốt, không để xảy ra vướng mắc lớn.

### ***c) Công tác sản phẩm mới và đầu tư:***

- Ngay từ đầu năm đã tập trung vào công tác sản xuất linh kiện cửa nhôm cho hệ nhôm 55 và đã đưa ra nhiều sản phẩm khóa, chốt, bản lề mới cùng các linh kiện đồng bộ nhưng tiến độ chậm do khâu điều hành chưa thực sự quyết liệt.

- Trong năm, ngoài khóa và linh kiện cửa nhôm cũ đã cho ra một số loại khóa đồng cho cửa gỗ các cỡ, 02 sản phẩm khóa số cơ khí và 02 khóa điện tử lắp cho cửa nhôm.

- Kết quả doanh thu sản phẩm mới không đạt mục tiêu do các sản phẩm ra chậm, vào gần cuối năm mới đồng bộ.

- Công tác đầu tư đầu năm chậm chạp, từ tháng 3/2023 việc tiếp cận với nước ngoài mở ra và đã đầu tư được các thiết bị như máy CNC gia công linh kiện nhôm, máy đúc nhôm, máy phun bi, máy phay răng chìa thế hệ mới và đặc biệt còn đầu tư thay đổi công nghệ bao gói cho các sản phẩm dùng màng bìa.

- Đã xây dựng xong chi nhánh Cần Thơ trên nền đất mua năm 2022 và tổ chức khánh thành ngày 14/05/2023.

- Công tác đầu tư năm 2023 phát huy tốt và bước đầu mang lại hiệu quả rõ nét.

## **2. Đánh giá về kết quả hoạt động của Tổng giám đốc**

- Trong năm Tổng giám đốc tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, Tổng giám đốc cùng bộ máy quản lý đã thực hiện công tác điều hành bám sát Nghị quyết, mục tiêu của HĐQT. Tuy nhiên công tác điều hành, quản lý của Tổng Giám Đốc và cán bộ điều hành chưa thực sự quyết liệt, chưa cụ thể, tỷ mỉ, giải quyết vướng mắc còn chậm trễ. Công tác quản lý hệ thống hạn chế cần phải thay đổi.

- Kết quả sản xuất kinh doanh không đạt các mục tiêu đề ra đầu năm và so với cùng kỳ, các chỉ tiêu đều giảm, một phần do yếu tố chủ quan, một phần do khó khăn chung của nền kinh tế.

- Công tác kỹ thuật và sản phẩm mới vẫn còn nhiều vướng mắc cần có chỉ đạo sâu và tập trung tháo gỡ những vướng mắc một cách nhanh chóng kết hợp đầu tư máy móc thiết bị để thực hiện mục tiêu.

- Đầu tư góp vốn vào Công ty CP Novo-Việt Tiếp năm 2023 thiếu hiệu quả, không lỗ nhưng lợi nhuận không đáng kể, cần giao chỉ tiêu thật cụ thể và gắn trách nhiệm với người đại diện phần vốn.

## **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.**

\* Năm 2024 tiếp tục là năm rất khó khăn cho các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp.

- Vật tư, nguyên nhiên vật liệu vẫn ở mức giá cao, thị trường xây dựng, bất động sản vẫn chưa khởi sắc.

- Sức ép cạnh tranh ngày một lớn.

- Kinh tế thế giới suy giảm do chiến tranh Nga - Ukraina chưa dừng lại.

\* Để khắc phục những hạn chế, vượt qua khó khăn và thực hiện mục tiêu năm 2024 Hội đồng quản trị có những định hướng sau:

- Củng cố lại công tác điều hành, mọi thành viên phải tuân thủ hệ thống, tăng cường rà soát, kiểm tra, giám sát các hoạt động hàng ngày. Việc tuân thủ hệ thống để ngăn ngừa các lỗi xảy ra trong quá trình sản xuất, đánh giá thưởng phạt nghiêm minh, giao trách nhiệm cụ thể cùng với việc thực hiện tốt công tác tự đào tạo nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho các thành viên.

- Công tác quản lý: gắn trách nhiệm đến từng tổ sản xuất, các đơn vị, phòng ban, đối với cán bộ quản lý điều hành phải cụ thể, tỷ mỉ từ những công việc đơn giản như xuất, nhập vật tư, thanh quyết toán, giải quyết dứt điểm những vướng mắc nếu có.

- Công tác bán hàng, thị trường: khối bán hàng tăng cường tiếp xúc khách hàng, tìm giải pháp bán khóa và phụ kiện cửa nhôm, khóa điện tử. Tăng cường quảng bá thương hiệu nhân dịp kỷ niệm 50 năm thành lập công ty. Đề xuất giải pháp mới trong bán hàng và các sản phẩm cần bổ sung vào thị trường.

- Công tác sản phẩm mới và cải tiến: tiếp tục đa dạng các sản phẩm dùng cho cửa nhôm hệ, cho các hệ nhôm, hoạch định lại các sản phẩm khóa điện tử và bổ sung các sản phẩm khóa số cơ khí vào thị trường; cải tiến các sản phẩm hiện có cho phù hợp thị trường.

- Công tác đầu tư: tăng cường tiếp cận với các đối tác đầu tư, hoàn thiện tất cả các sản phẩm bao gói bì màng xong trong tháng 4/2024. Mở rộng đầu tư các thiết bị gia công các sản phẩm dùng cho nhôm hệ, xóa bỏ hoàn toàn nguyên công dũa bi, đầu tư lắp ráp ổ khóa tự động, nghiên cứu đầu tư đổi mới công nghệ sản xuất hiện tại. Tính toán và có giải pháp cụ thể giao kế hoạch lợi nhuận và tăng cường công tác quản lý để nâng cao hiệu quả đầu tư vào công ty cổ phần Novo-Việt Tiệp.

- Tiếp tục thực hiện việc củng cố bộ máy quản lý, sắp xếp lại các vị trí cho phù hợp cùng với bổ nhiệm mới cán bộ đáp ứng yêu cầu quản lý và điều hành của công ty.

- Quan tâm đến công tác đào tạo, xây dựng nguồn cán bộ, cử các nhân viên có triển vọng đi học các lớp chuyên ngành, tạo động lực và xây dựng được nguồn cán bộ trẻ đảm đương các công việc trong tương lai.

- Quan tâm cả vật chất, tinh thần, việc làm, điều kiện làm việc cho người lao động và nâng cao tính tuân thủ trong thực hiện các nội quy, quy chế, quy định của công ty.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

a) **Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:** (danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập, thành viên không điều hành và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên hội đồng quản trị do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác)

TT	Họ và tên	% Tỷ lệ CP có quyền biểu quyết	Chức danh HĐQT	Tính chất TV HĐQT	Chức danh TV. HĐQT tại các công ty khác
1	Nguyễn Văn Tuấn	1,064	Chủ tịch HĐQT	Điều hành mọi hoạt động của HĐQT	
2	Lê Đức Phương	0,16	TV. HĐQT	Điều hành các hoạt động SXKD của công ty	
3	Nguyễn Văn Hùng	0,211	TV.HĐQT	Phó GD kiêm TP. Bán hàng	
4	Lê Tràng Thắng	0,075	TV. HĐQT	TP. Cơ điện	
5	Nguyễn Văn Dũng	0,122	TV.HĐQT	TP. Kỹ thuật	

❖ **Công ty không có chứng khoán khác.**

b) **Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban): Không có.

c) **Hoạt động của HĐQT và đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT:**

Trong năm HĐQT họp 07 cuộc họp ( Trong đó có 04 cuộc họp định kỳ và 03 cuộc họp đột xuất). Nội dung các cuộc họp nhằm đưa ra mục tiêu, định hướng lớn, các giải pháp thực hiện mục tiêu, tổ chức tốt hoạt động sản xuất kinh doanh và tổ chức công ty, ra Nghị quyết lãnh đạo. Hội đồng quản trị đã nỗ lực thực thi nhiệm vụ cụ thể, kịp thời và kết quả sản xuất kinh doanh đã nêu trong báo cáo.

Chủ tịch HĐQT chủ tọa và duy trì các cuộc họp của HĐQT theo định kỳ và bất thường, các cuộc họp được chuẩn bị kỹ lưỡng nội dung. Tổ chức họp theo đúng trình tự và nội dung theo giấy mời đảm bảo các nguyên tắc do luật và điều lệ quy định.

Nội dung họp được dân chủ bàn bạc trao đổi và đi đến quyết nghị. Phân công các thành viên chịu trách nhiệm thực hiện. Các quyết nghị trong năm đã kịp thời cho mục tiêu sản xuất kinh doanh, tổ chức để phát triển công ty.

Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tích cực đóng góp trí tuệ và tâm huyết, khách quan trong xây dựng nghị quyết, nghiêm túc triển khai thực hiện theo nhiệm vụ được phân công.

Giữ gìn tư cách đạo đức, tác phong tốt, tuân thủ nghiêm túc luật và điều lệ quy định cho các thành viên HĐQT.

Công tác tổ chức và bổ nhiệm điều động cán bộ khách quan, thận trọng, nghiêm túc, kỹ lưỡng. Cán bộ được bổ nhiệm, điều động đều nhận nhiệm vụ vui vẻ và bước đầu phát huy tốt, tạo hiệu quả.

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT	07	100	
2	Lê Đức Phương	Tổng giám đốc - TV.HĐQT	07	100	
3	Nguyễn Văn Hùng	TV.HĐQT	07	100	
4	Lê Tràng Thắng	TV.HĐQT	07	100	
5	Nguyễn Văn Dũng	TV.HĐQT	07	100	

Các Nghị quyết của HĐQT khi thông qua đều đạt thống nhất cao, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2023.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	11A/BB-HĐQT-KVT	01/01/2023	Bản về công tác bổ nhiệm cán bộ phòng Marketing	
2	12/BB-HĐQT-KVT	31/03/2023	- Đánh giá kết quả SXKD quý I/2023. - Triển khai các mục tiêu giải pháp quý II/2023. - Thông qua kế hoạch xây dựng đơn giá tiền lương 2023.	100%
3	12A/BB-HĐQT-KVT	10/04/2023	Họp về công tác tổ chức ĐHCĐ năm 2023.	
4	12B/BB-HĐQT-KVT	26/04/2023	Họp bàn về công tác cán bộ	



5	13/BB-HĐQT-KVT	29/06/2023	- Đánh giá kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2023 - Triển khai các mục tiêu giải pháp quý III/2023 và 6 tháng cuối năm 2023.	
6	14/BB-HĐQT-KVT	26/09/2023	- Đánh giá kết quả SXKD quý III/2023. - Bàn về công tác cán bộ.	100%
7	15/BB-HĐQT-KVT	28/12/2023	- Đánh giá kết quả SXKD quý IV/2023, 6 tháng cuối năm và cả năm 2023.D11 - Triển khai mục tiêu giải pháp năm 2024	100%

**d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.:**  
Không có.

**e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:** (đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp): Không có.

**f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.**

TT	Họ và tên	Tên chứng chỉ	Nội dung đào tạo
1	Nguyễn Văn Tuấn	Chứng nhận	Giám đốc điều hành chuyên nghiệp
2	Lê Đức Phương	Chứng nhận	Giám đốc điều hành chuyên nghiệp
3	Lê Tràng Thắng	Chứng nhận	Giám đốc điều hành chuyên nghiệp
4	Nguyễn Văn Hùng		
5	Nguyễn Văn Dũng		

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: không có

## 2. Ban Kiểm soát

a) **Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:** (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành).

TT	Họ và tên	Chức danh BKS	% Tỷ lệ CP có quyền biểu quyết tại Công ty
1	Ngô Thị Thuý Hà	Trưởng ban	0,911
2	Hoàng Anh Tuấn	TV	0,155
3	Vũ Thị Hà	TV	

❖ **Công ty không có chứng khoán khác.**

b) **Hoạt động của Ban kiểm soát:** (Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp).

Trong kỳ Ban kiểm soát tổ chức 03 cuộc họp với các nội dung sau:

- Triển khai kế hoạch kiểm soát năm 2023 và phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

- Triển khai nhiệm vụ chuẩn bị cho Đại hội cổ đông thường niên năm 2023. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2023

- Thẩm định Báo cáo tài chính, báo cáo quản lý công ty của HĐQT; Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, mục tiêu phương hướng năm 2023.

- Báo cáo kết quả kiểm tra giám sát của các thành viên đối với các chi nhánh.

- Báo cáo kết quả giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.

- Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và triển khai nhiệm vụ quý I/2024.

Trưởng ban kiểm soát tham gia 07 cuộc họp với HĐQT, các cuộc họp đều do Chủ tịch HĐQT triệu tập, các thành viên được mời dự họp đều có mặt đầy đủ 100%, các vấn đề biểu quyết được ghi chép đầy đủ và được lập thành biên bản. Hội đồng quản trị đã đưa ra các mục tiêu và giải pháp lớn năm 2023.

## 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) **Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:** (Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý. Giá trị các khoản thù lao, lợi ích và chi phí này phải được công bố chi tiết cho từng người, ghi rõ số tiền cụ thể.

Các khoản lợi ích phi vật chất hoặc các khoản lợi ích chưa thể/không thể lượng hoá bằng tiền cần được liệt kê và giải trình đầy đủ).

Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương	Tiền thưởng	Thù lao	Thu nhập khác
Nguyễn Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT	614.711.800	67.299.000	60.000.000	24.200.000
Lê Đức Phương	TV HĐQT	545.120.700	68.599.000	36.000.000	21.200.000
	TGD				
Nguyễn Văn Hùng	TV HĐQT,	433.603.000	32.880.000	36.000.000	12.900.000
	Phó TGD				
Lê Trang Thắng	TV HĐQT,	344.095.200	39.299.000	36.000.000	16.800.000
	TP. Cơ điện				
Nguyễn Văn Dũng	TV HĐQT,	312.339.600	35.099.000	36.000.000	23.200.000
	TP.Kỹ thuật				
Ngô Thị Thúy Hà	Trưởng BKS,	301.674.400	34.599.000	36.000.000	20.400.000
	TP.TCHC				
Hoàng Anh Tuấn	TV BKS,	298.376.700	33.639.000	24.000.000	13.900.000
	GĐXNLR				
Vũ Thị Hà	TV.BKS			24.000.000	
Trần Ngọc Thường	Kế toán trưởng	303.880.700	34.599.000		20.800.000

*b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:* (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên).

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Nguyễn Thị Kim Oanh	vợ ông Nguyễn Văn Tuấn CT.HĐQT	179.700	1,69	224.160	2,10	Mua

c) **Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** (Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên): Không có.

d) **Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:** (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định của pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty).

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. Ý kiến của Công ty TNHH Ernst& Young Việt Nam

*“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tính hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như Kết quả hoạt động kinh doanh và Tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”*

**2. Báo cáo tài chính được kiểm toán** (Báo cáo tài chính tổng hợp từ các đơn vị và bộ phận Văn phòng Công ty, Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh, Chi nhánh Đà Nẵng, Chi nhánh Cần Thơ, Chi nhánh Buôn Ma Thuột, Chi nhánh Phnom Penh) đã đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ: <http://www.khoaviettiep.com.vn>

*Bao gồm:* Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính Văn phòng công ty : Tổ 47, Thị Trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Xác nhận của đại diện theo pháp luật



CHỦ TỊCH HĐQT  
*Nguyễn Văn Tuấn*